

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH L**

- 1 -
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 90/2021/HSST
Ngày: 08-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Phạm Minh Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Bà Trần Tiến Diễm Hoa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2021/TLST - HS ngày 20 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2021/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh T**, sinh năm: 1985. Tên gọi khác: Đ

Nơi ĐKTT: B14/42 Ấp 3A, xã BH, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: khu phố Tân Phước, thị trấn C, huyện C, tỉnh L; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Khánh và bà Trần Thị Kiều Hạnh; Bản thân có vợ tên Hồ Thị Mỹ Thơ, có 01 con sinh năm 2011; Tiền án: không; Tiền sự: ngày 24/3/2020 bị công an huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Văn Khánh, sinh năm: 1960 (có mặt).

Cư trú: khu phố Tân Phước, thị trấn C, huyện C, tỉnh L.

Người chứng kiến: Nguyễn Tấn Công, sinh năm: 1984 (vắng mặt).

Cư trú: Khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 15 phút ngày 19/3/2021, lực lượng Công an thị trấn C tiến hành tuần tra trên tuyến đường Tân Phước thuộc khu phố Tân Phước, thị trấn C, huyện C, tỉnh L thì phát hiện Trần Minh T điều khiển xe mô tô, BS: 59K2 – 148.18 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu T dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện trong cốp xe mô tô của T có 01 (một) gói nylon hàn kín đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma Ty nên Công an thị trấn tiến hành lập biên bản, tạm giữ chất nghi là ma Ty và mời T về làm việc.

Kết luận giám định số 249/2021/KLGD ngày 26/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, xác định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon, được niêm phong gửi đến giám định là ma Ty, có khối lượng 0,1909 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,1165 gam, được đóng gói niêm phong.

Quá trình điều tra, T khai nhận: do có nhu cầu sử dụng ma Ty nên vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/3/2021, T điều khiển xe mô tô, BS: 59K2 – 148.18 đến khu vực gần lò quay Hùng Trang thuộc xã BH, B, Tp. Hồ Chí Minh mua 01 (một) gói ma Ty đã giá 300.000 đồng của một người phụ nữ không rõ họ tên, địa chỉ rồi bỏ vào cốp xe mô tô để dành sử dụng. Đến khoảng 01 giờ 15 phút ngày 19/3/2021 thì bị lực lượng Công an tuần tra kiểm tra hành chính phát hiện, thu giữ.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, BS: 59K2 – 148.18 thu giữ của bị cáo. Qua xác minh, là tài sản của ông Trần Văn Khánh, ông Khánh cho T mượn làm phương tiện đi lại nhưng T dùng xe để đi mua và tàng trữ ma Ty, ông Khánh không biết nên Cơ quan CSĐT đã giao trả lại cho ông Khánh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã nhìn nhận hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKSCG ngày 19/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty” và đề nghị Hội đồng xét xử:

áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Minh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy: tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon, được niêm phong, có khối lượng còn lại sau giám định 0,1165 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trần Minh T là đối tượng nghiện ma Ty, nên vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/3/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô đến khu vực thuộc xã BH, B mua 01 (một) gói ma Ty, loại Methamphetamine rồi bỏ vào cốp xe mô tô để dành sử dụng. Đến khoảng 01 giờ 15 phút ngày 19/3/2021, lực lượng tuần tra Công an thị trấn C tiến hành kiểm tra thì phát hiện, thu giữ số ma Ty trên trong cốp xe mô tô của bị cáo. Theo Kết luận giám định số 249/2021/KLGĐ ngày 26/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, xác định: chất bột màu trắng bị cáo tàng trữ là ma Ty loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,1909 gam. Ma Ty bị cáo tàng trữ là ma Ty loại Methamphetamine có khối lượng trên 0,1 gam đến dưới 05 gam, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

[3] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm, bị cáo thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể

chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ngoài ra việc sử dụng ma Ty là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thoả đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra xét thấy cả bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Do đó bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân, bị cáo có 01 tiền sự: ngày 24/3/2020 bị công an huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “*Xâm hại sức khỏe người khác*”. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Xét thấy hoàn cảnh kinh tế bị cáo có khó khăn, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[8] Bị cáo khai mua ma Ty của đối tượng nữ (không rõ nhân thân), qua xác minh tại Công an xã BH, huyện B, Tp. Hồ Chí Minh không xác định được người phụ nữ như miêu tả của bị cáo nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về tang vật thu giữ: Chất tinh thể màu trắng loại Methamphetamine, mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1165 gam, nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Ngoài ra Cơ quan công an còn tạm giữ của Trần Minh T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, BS: 59K2 – 148.18. Qua xác minh, xe mô tô trên là tài sản của ông Trần Văn Khánh, ông Khánh cho T mượn làm phương tiện đi lại nhưng T dùng xe để đi mua và tàng trữ ma Ty, ông Khánh không biết nên Cơ quan CSĐT đã giao trả lại cho ông Khánh, là phù hợp.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Minh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/3/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (08/10/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật: tịch thu tiêu hủy Chất tinh thể màu trắng loại Methamphetamine, mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1165 gam, được đóng gói niêm phong.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện C đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 79/QĐ-VKSCG, ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

Về án phí: bị cáo T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO